



**BẢN TIN THAN THÁNG 10**

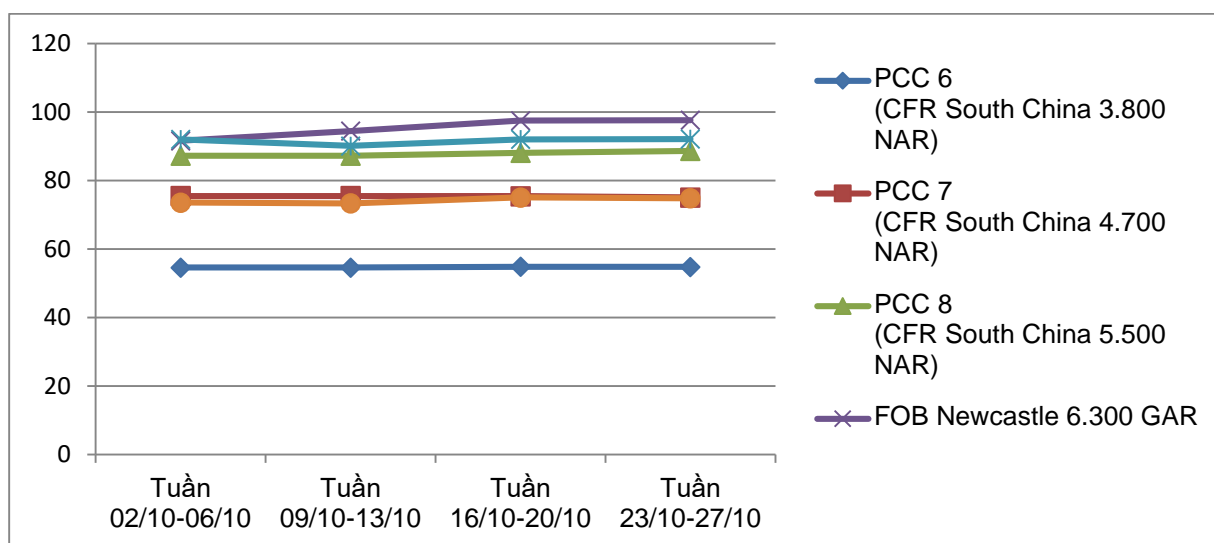
(Từ 01/10 – 31/10/2017)

**I. PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG THAN**

**1. GIÁ THAN KHU VỰC**

*Đơn vị tính: USD/tấn*

Chỉ số giá	Tuần 02/10-06/10	Tuần 09/10-13/10	Tuần 16/10-20/10	Tuần 23/10-27/10
<b>PCC 6</b> (CFR South China 3,800 NAR)	N/A	54,60	54.83	54.77
<b>PCC 7</b> (CFR South China 4,700 NAR)	N/A	75,45	75.44	75.06
<b>PCC 8</b> (CFR South China 5,500 NAR)	N/A	87,25	88.07	88.67
<b>FOB Newcastle 6,300 GAR</b>	91,62	94,46	97.47	97.63
<b>CIF ARA 6,000 NAR</b>	92,03	90,10	92.01	92.1
<b>FOB Richards Bay 5,500 NAR</b>	73,55	73,31	75.03	74.84
<b>NEWC</b> (FOB Newcastle 6000 NAR)	97,88	94,85	98,13	97,46



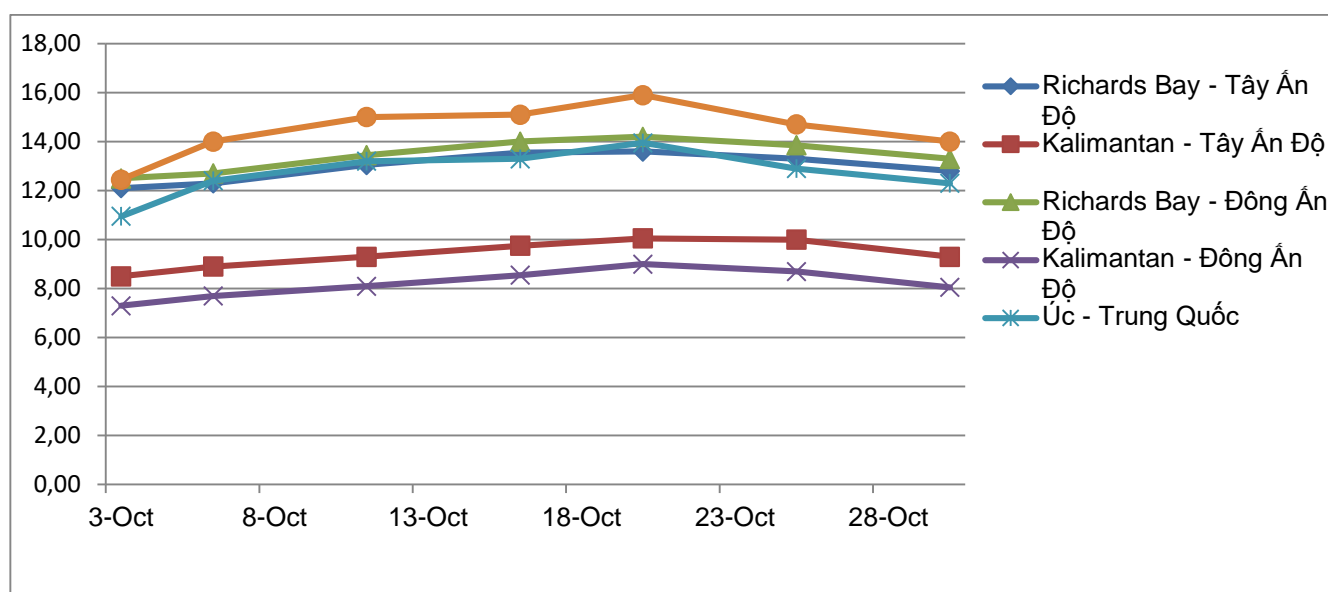
**Biểu đồ 1: Giá than trung bình khu vực đến tháng 10 (2017)**

(Nguồn: Platts Coal Trader International)

**2. CUỘC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ**

Đơn vị: USD/tấn

	Cước vận tải tháng 10	03/10	06/10	11/10	16/10	20/10	25/10	30/10
<b>Tàu Capesize (150.000 tấn)</b>								
1	Úc – Trung Quốc	8,75	9,65	9,60	10,25	9,80	9,95	9,60
2	Queensland – Nhật Bản	10,25	11,15	11,10	11,75	11,30	11,45	11,10
3	New South Wales – Hàn Quốc	10,60	11,50	11,45	12,10	11,65	11,80	11,45
<b>Tàu Panamax (70.000 tấn)</b>								
1	Richards Bay - Tây Ấn Độ	12,10	12,30	13,05	13,55	13,60	13,30	12,80
2	Kalimantan - Tây Ấn Độ	8,50	8,90	9,30	9,75	10,05	10,00	9,30
3	Richards Bay - Đông Ấn Độ	12,50	12,70	13,45	14,00	14,20	13,85	13,30
4	Kalimantan - Đông Ấn Độ	7,30	7,70	8,10	8,55	9,00	8,70	8,05
5	Úc - Trung Quốc	10,95	12,40	13,20	13,30	13,95	12,90	12,30
6	Úc - Ấn Độ	12,45	14,00	15,00	15,10	15,90	14,70	14,00



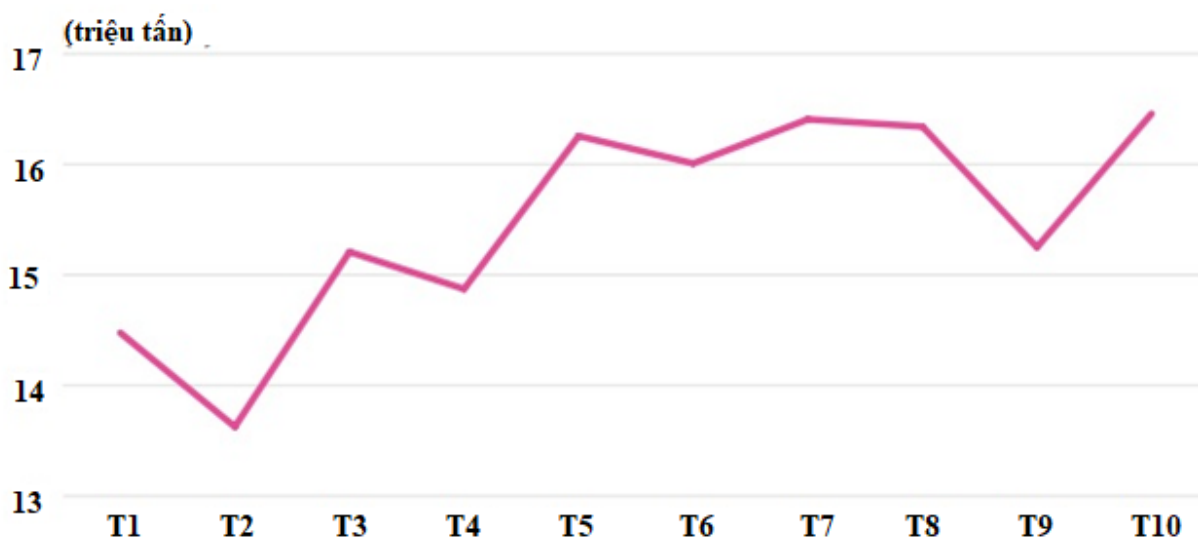
**Biểu đồ 2: Giá cước vận tải quốc tế tháng 10 (2017)**

(Nguồn: Platts Coal Trader International)

## II. ĐIỂM TIN

### Nga tăng cường xuất khẩu than trong tháng 10

Sản lượng than xuất khẩu của Nga trong tháng 10 đã đạt 16,46 triệu tấn, tăng 7,9% so với tháng trước đó và tăng 16,5% so với cùng kỳ năm ngoái – theo số liệu của Bộ Năng Lượng Liên Bang Nga (The Russian Federation Ministry of Energy) công bố hôm thứ 6 vừa qua. Tính đến cuối tháng 10, tổng sản lượng than xuất khẩu đã đạt 111,59 triệu tấn, giảm 17,6% so với cùng kỳ năm 2016. Nhu cầu tích trữ cho mùa đông sắp tới trên toàn thế giới được cho là nguyên nhân chính cho đợt tăng cường này. Theo đánh giá của S&P Global Platts trong ngày 3/11, than Russia Baltic nhiệt trị 6.000 kcal/kg NAR và than Russia Baltic 6.300 kcal/kg GAR, cùng kỳ hạn 90 ngày và theo điều kiện giao hàng FOB được định giá lần lượt 102,75 USD/tấn và 102,75 USD/tấn.



(Nguồn: Bộ Năng lượng Liên bang Nga)

### Thị trường than nhiệt Châu Á trở nên thận trọng do các chính sách của Trung Quốc

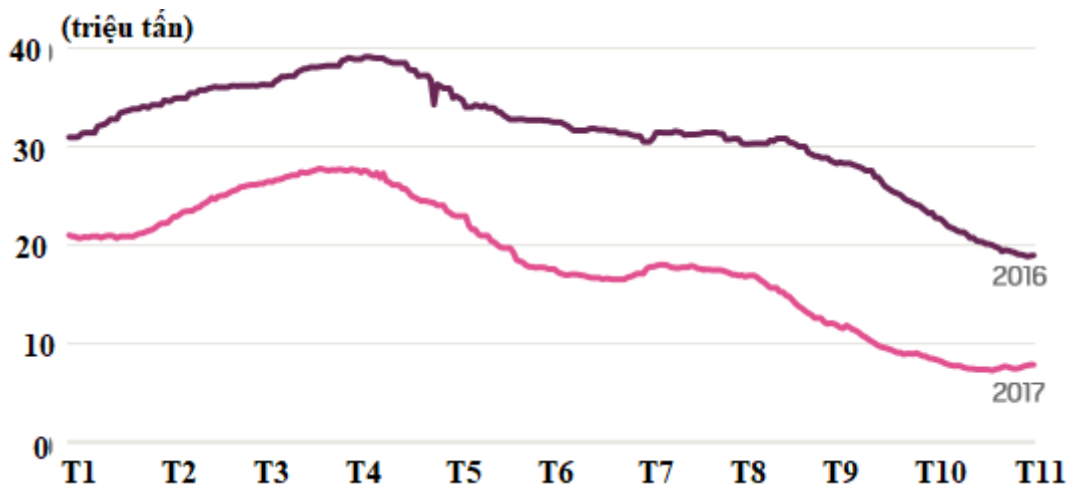
Chính sách hạn chế nhập khẩu than cùng với những chủ trương nhằm bình ổn giá của Ủy ban Cải cách và Phát triển quốc gia (NDRC) đang khiến thị trường than ở Trung Quốc trở nên thận trọng hơn. Được biết, các NMNĐ lớn, nhập khẩu hàng triệu tấn than hằng năm đang tích cực nghiên cứu ảnh hưởng của các chính sách này lên thị trường than trong nước. Các chính sách này được cho là có tác động tiêu cực lên lợi ích của họ, cụ thể giá than Australia 5.500 kcal/kg NAR, nhập khẩu theo điều kiện FOB Newcastle đang ở mức 74-75 USD/tấn, trong khi giá một số nơi đã lên mức 76-77 USD/tấn. Theo 1 công ty Trung Quốc, công ty này đã giới hạn giá thầu cho than Australia nhiệt trị 5.500 kcal/kg NAR giao trong tháng 12 ở mức 72-73 USD/tấn, dựa trên mức giá cho than nhiệt trị tương đương tại Trung Quốc là 670 NDT/tấn. Bên cạnh đó, 1 công ty Hàn Quốc đã thuê 1 tàu Capesize 130.000 DWT từ Newcastle đến Yonghung – Hàn Quốc cuối tháng 11 với giá cước 11 USD/tấn.

Theo thông báo, NDRC đã đưa ra một số quy định để giảm bớt sự biến động của giá than trong nước trong các tháng mùa đông, bao gồm công tác theo dõi giá tại các khu vực mua bán than trọng yếu như Qinhuangdao, ngăn chặn tình trạng độc quyền và hoạt động đầu cơ, đồng thời sắp xếp giám sát tại các mỏ khai thác. Tại Qinhuangdao - trung tâm mua bán than cho các tỉnh phía Đông Bắc Trung Quốc, than 5.500 kcal/kg NAR được giao dịch với mức giá 705-710 NDT/tấn, và 615 NDT/tấn cho than 5.000 kcal/kg NAR.

Theo các chuyên gia nhận định, giá than nội địa của Trung Quốc đang có xu hướng giảm dần, và có thể sẽ kéo dài thêm 1 tuần nữa cho đến khi thời tiết chuyển lạnh. Chính phủ đã có quyết định đóng cửa một số NMNĐ nhằm giảm tình trạng ô nhiễm môi trường, vì vậy lượng điện tiêu thụ sẽ thấp hơn so với mức bình thường. Trong khi đó, các công ty khai thác than nhiệt của Trung Quốc lại đang bắt đầu tăng sản lượng. Được biết, một số NMNĐ của Trung Quốc dự kiến sẽ phát hành các HSMT cho than 5.500 kcal/kg vào tháng 1 với giá trần chỉ ở mức 630 NDT/tấn FOB Qinhuangdao. Mặc dù đây là mức giá thấp hơn so với giá thị trường đang dao động trong khoảng 700 NDT/tấn, nhưng vẫn cao hơn mức giá lý tưởng của NDRC.

### Khối lượng than dự trữ tại các NMNĐ ở Ấn Độ tăng nhẹ

Theo số liệu từ Cơ quan Điện lực Trung ương Ấn Độ, đến ngày 1/11, khối lượng than dự trữ tại các nhà máy điện của nước này đã tăng lên 7,5 triệu tấn, cao hơn 4,7% so với tuần trước đó nhưng thấp hơn đến 59% so với năm ngoái. Mức dự trữ hiện tại đủ để sản xuất điện trong 6 ngày, số lượng NMNĐ trong tình trạng thiếu hụt than đáng báo động đã giảm xuống còn 22 nhà máy, so với 25 nhà máy trong tuần trước đó. Khối lượng than nhập khẩu trong các kho dự trữ đã giảm 22% xuống còn 303.000 tấn trong tuần đầu tiên của tháng 11, mức thấp nhất kể từ tháng 11/2012 khi mức dự trữ chỉ còn 303.000 tấn.



(Nguồn: Cơ quan Điện lực Trung ương Ấn Độ)

### Mỏ than nhiệt Blair Athol được khai thác trở lại

Từ ngày 13/8, mỏ than nhiệt Blair Athol của TerraCom, Australia đã được khai thác trở lại. Trong quý III, mỏ này đã cho 124.250 tấn than khai thác lộ thiên và đã có 46.461 tấn than được bán ra. TerraCom, thông qua công ty con Orion Mining, đã ký thỏa thuận mua bán than trong 6 tháng đầu tiên mỏ này sản xuất trở lại với giá dựa trên chỉ số than Newcastle và có thể kéo dài thêm 6 tháng nữa. Trong giai đoạn này, than sẽ được vận chuyển tới một trạm trung chuyển đường sắt gần đó, từ đó tiếp tục được đưa đến cảng Dalrymple Bay Coal Terminal để xuất khẩu sang Châu Á. TerraCom đang tiến hành xây dựng thiết bị bốc xếp than lên tàu hỏa chuyên dụng cho Blair Athol, với khoảng thời gian chuẩn bị từ 6 đến 9 tháng. Đầu năm nay, TerraCom cho biết dự kiến mỏ Blair Athol sẽ cho khai thác khoảng 493.000 tấn than trong quý IV.

(Nguồn: Platts)